TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C, TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HS-ST
Ngày: 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH T

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Kim Ngọc Giàu**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông **Nguyễn Văn Tám**

+ Ông **Phạm Hùng Thái**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Kim Liêu** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Hương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với:

* **Bị cáo**:

Trương Quốc H, sinh năm 1999, tại T.

- CMND số 312446900.

- Nơi cư trú: Ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh T.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ văn hoá: 08/12.

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

- Con bà Trương Thị Anh Đ, sinh năm 1977; cha vô danh.

- Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/9/2019, chuyển tạm giam từ ngày 12/9/2019 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt).

**** <u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan</u>***:

Chị **Đỗ Thị H (T)**, sinh năm 1982 *(Vắng mặt).*

- Nơi ĐKHKTT: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh A.

- Hiện trú tại: Ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T.

**** <u>Người làm chứng</u>***:

1. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1971 *(Có mặt).*

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện L, tỉnh V.

2. Ông **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1978 *(Vắng mặt).*

Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 25 phút ngày 03/9/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có một thanh niên điều khiển xe mô tô biển số 66P2-04753 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C phối hợp Đội cảnh sát hình sự Công an huyện C và Công an xã A, huyện C tuần tra phát hiện Trương Quốc H dừng xe trước nhà cho thuê ở tổ 4, ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T nên tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra lực lượng phát hiện trong túi nhỏ phía trước bên phải quần Jean của H một đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể trong suốt, theo lời khai nhận của H đó là ma túy đá nên lực lượng Cảnh sát điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời tạm giữ H cùng tang vật, gồm:

- Thu tại túi nhỏ phía trước bên phải quần Jean 01 đoạn ống nhựa hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt, đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì có chữ ký của Trương Quốc H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn T, Lê

Minh H, đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T;

- Thu tại túi quần phía trước bên trái 01 hột quẹt gas;

- Thu tại túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng;

- 01 xe mô tô biển số 66P2-04753;

- Tiền Việt Nam 31.000 đồng.

Ngày 03/9/2019, đội Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Quốc H tại nhà cho thuê của ông Trương Văn H, sinh năm 1977 thuộc tổ 4, ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T thu giữ; 01 hột quẹt gas bị hư đầu; 01 hột quẹt gas, 01 chai gas đã qua sử dụng; 04 kéo bằng kim loại; 01 gói nylon dán kín bên trong có 10 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu; 08 đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu (nỏ); 01 nắp nhựa màu vàng có gắn núm vú bằng nhựa được khoét 02 lỗ một lỗ gắn nỏ, một lỗ gắn đoạn ống nhựa; 01 bóp màu hồng có hai ngăn bên trong có 135 gói nylon dán kín; 01 chai thủy tinh; 01 nắp nhựa màu vàng khoét 02 lỗ; 01 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu một đầu cắt nhọn; 01 vòi sen bên trong có 24 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu; 01 cân tiểu ly bị hư.

Theo kết luận giám định số 505/KLGĐ-PC09 ngày 05/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể trong suốt trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1942g, loại Methamphetamin.

Sau khi giám định Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật và vỏ bao gói trong phong bì niêm phong số 505/1 có khối lượng 0,0860g.

Quá trình điều tra xác định: Trương Quốc H là đối tượng sử dụng ma túy, khoảng từ tháng 8/2019, H ở nhà cho thuê của ông Trương Văn H ở tổ 4, ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T cùng với Đỗ Thị H và Trương Minh T, khoảng 08 giờ ngày 03/9/2019, H điện thoại cho một người tên Q *(không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể)* ở khu vực xã T nhờ mua ma túy với số tiền 200.000 đồng để sử dụng, đến khoảng 09 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô 66P2-04753 của Đỗ Thị H đến địa điểm cách nhà hàng H ở xã A, huyện C khoảng 500m để gặp Q lấy 01 đoạn ống nhựa hàn kín 02 đầu bên trong chứa ma túy *(theo H khai ma túy Q lấy của một người thường gọi là K ở khu vực xã A)*. H cất ma

túy trong túi nhỏ phía trước bên phải quần Jean đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 14 giờ 25 phút cùng ngày khi H đang điều khiển xe về đến nhà cho thuê ở tổ 4 ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T thì bị lực Công an kiểm tra bắt quả tang H đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Trương Quốc H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của H phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T truy tố bị cáo **Trương Quốc H** về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0860g và vỏ bao gói trong phong bì niêm phong số 505/1; 01 hột quẹt gas bị hư đầu; 02 hột quẹt gas, 01 chai gas đã qua sử dụng; 04 kéo bằng kim loại; 01 gói nylon dán kín bên trong có 10 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu; 08 đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu (nỏ); 01 nắp nhựa màu vàng có gắn núm vú bằng nhựa được khoét 02 lỗ một lỗ gắn nỏ, một lỗ gắn đoạn ống nhựa; 01 bóp màu hồng có hai ngăn bên trong có 135 gói nylon dán kín; 01 chai thủy tinh; 01 nắp nhựa màu vàng khoét 02 lỗ; 01 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu một đầu cắt nhọn; 01 vòi sen bên trong có 24 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu; 01 cân tiểu ly bị hư là chất cấm công cụ sử dụng phạm việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Tiền Việt Nam 31.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển số 66P2-04753 là của Đỗ Thị H, khi bị cáo lấy xe chị H đi mua ma túy chị H không biết nên đề nghị trả lại cho chị H.

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người làm chứng ông Nguyễn Văn T xác định chứng kiến toàn bộ sự việc lực lượng Cảnh sát điều tra tiến hành kiểm tra và thu trong túi nhỏ phía trước bên phải quần Jean của bị cáo một đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể trong suốt, có ký tên xác nhận trên phong bì đã được niêm phong. Việc kiểm tra, thu giữ của lực lượng Cảnh sát điều tra đã thực hiện minh bạch, đúng theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng Nguyễn Tấn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng Nguyễn Tấn T nên sự vắng mặt của họ

không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai trong quá trình điều tra của những người vắng mặt.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Vào lúc 14 giờ 25 phút ngày 03/9/2019, tại nhà cho thuê của ông Trương Văn H thuộc tổ 4, ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C phối hợp Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện C và Công an xã A, huyện C bắt quả tang Trương Quốc H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ có khối lượng 0,1942 gam, loại Methamphetamine

Hành vi của bị cáo được thể hiện tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/9/2019; Biên bản khám xét ngày 03/9/2019; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 03/9/2019; Kết luận giám định ngày 05/9/2019, Kết luận điều tra và các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 0,1942 gam ma túy, loại Methamphetamine đã đủ định lượng để cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ....Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ ma túy là chất cấm nhưng bản thân vẫn tiếp tục sử dụng nhiều lần, bị cáo chưa có vợ, con nhưng không chịu sửa đổi, tu chí làm ăn tạo thu nhập cho bản thân, lo cho gia đình và trở thành người công dân tốt giúp ích cho xã hội. Bị cáo biết rõ sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện một cách cố ý và đã trực tiếp xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy nên cần phải xử lý nghiêm minh theo pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Với lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép tuy không lớn nhưng sẽ mang lại những hậu quả rất xấu cho xã hội và việc bị cáo là đối tượng nghiện ma túy cho nên việc tàng trữ trái phép chất ma túy đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, các cơ quan bảo vệ pháp luật đang tấn công và xử lý rất nghiêm khắc các loại tội phạm về ma tuý, toàn thể cộng đồng đang đấu tranh mạnh mẽ để loại trừ tệ nạn về ma tuý ra khỏi đời sống xã hội, nhằm bảo vệ hạnh phúc cho từng gia đình và mỗi con người. Song chỉ vì để phục vụ cho việc hút sách của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội sử dụng trái phép chất ma tuý. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét thấy bản thân bị cáo nghiện ma túy, bị cáo thu nhập không ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Gồm có:

Đối với Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0860g và vỏ bao gói trong phong bì niêm phong số 505/1; 01 hột quẹt gas bị hư đầu; 02 hột

quẹt gas, 01 chai gas đã qua sử dụng; 04 kéo bằng kim loại; 01 gói nylon dán kín bên trong có 10 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu; 08 đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu (nỏ); 01 nắp nhựa màu vàng có gắn núm vú bằng nhựa được khoét 02 lỗ một lỗ gắn nỏ, một lỗ gắn đoạn ống nhựa; 01 bóp màu hồng có hai ngăn bên trong có 135 gói nylon dán kín; 01 chai thủy tinh; 01 nắp nhựa màu vàng khoét 02 lỗ; 01 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu một đầu cắt nhọn; 01 vòi sen bên trong có 24 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu; 01 cân tiểu ly bị hư là chất cấm và công cụ sử dụng phạm việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Tiền Việt Nam 31.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển số 66P2-04753 là của Đỗ Thị H, khi bị cáo lấy xe chị H đi mua ma túy chị H không biết nên trả lại cho chị H.

[6] Đối với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận số ma túy bị thu giữ bị cáo nhờ Q ở khu vực xã T, huyện C mua của một người thường gọi là K ở khu vực xã A, huyện C. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được hai đối tượng này, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau. Đồng thời đối với Đỗ Thị H và Trương Minh T, quá trình điều tra cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định H và T là đồng phạm với bị cáo H; đối với ông Trương Văn H quá trình xác minh việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà cho thuê của ông H thì ông H không biết nên không đặt ra xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[8] Về án phí:

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 03/9/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0860g và vỏ bao gói trong phong bì niêm phong số 505/1; 01 hột quẹt gas bị hư đầu; 02 hột quẹt gas, 01 chai gas đã qua sử dụng; 04 kéo bằng kim loại; 01 gói nylon dán kín bên trong có 10 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu; 08 đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu (nỏ); 01 nắp nhựa màu vàng có gắn núm vú bằng nhựa được khoét 02 lỗ một lỗ gắn nỏ, một lỗ gắn đoạn ống nhựa; 01 bóp màu hồng có hai ngăn bên trong có 135 gói nylon dán kín; 01 chai thủy tinh; 01 nắp nhựa màu vàng khoét 02 lỗ; 01 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu một đầu cắt nhọn; 01 vòi sen bên trong có 24 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu; 01 cân tiểu ly bị hư.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Tiền Việt Nam 31.000 đồng.

Trả lại 01 xe mô tô biển số 66P2-04753 cho Đỗ Thị H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C và Biên lai thu tiền số 003846 ngày 31/10/2019).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trương Quốc H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2019). Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh T;
- TAND tỉnh T;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU